

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

TTCK Việt Nam tuần qua đi ngược với xu hướng TTCK quốc tế dù đón nhận những thông tin hỗ trợ tích cực. Kết thúc tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa ở 989.2 (-0.27%) và 105.48 (+0.21%).

**Các diễn biến chính trong tuần:**

- \* Số mã giảm lấn át số mã tăng ở trên sàn HSX trong khi số mã tăng nhiều hơn số mã giảm ở sàn HNX. Thanh khoản thị trường không có biến động lớn.
- \* Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (VN30) ghi nhận mức tăng 0.27% nhưng là chưa đủ để giúp VN-Index thoát khỏi tình trạng giảm điểm. Nhóm chỉ số vốn hóa vừa được xem là tác nhân chính, với mức giảm lần lượt -0.26%.
- \* Xét theo nhóm cổ phiếu, việc chịu tác động gián tiếp từ khủng hoảng nguồn nước sông Đà khiến mã REE giảm sâu, qua đó kéo nhóm ngành *Máy công nghiệp* giảm điểm trong tuần qua.
- \* Khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng trong tuần qua với giá trị bán ròng lên tới 145 tỷ VNĐ. Điểm tích cực là khối ngoại đã mua ròng trở lại trong 2 phiên gần đây.

**Nhận định thị trường tuần tới:**

Mặc dù đón nhận những thông tin thế giới tích cực (Mỹ-Trung đạt được thỏa thuận giai đoạn 1, Anh-EU đạt được thỏa thuận sơ bộ Brexit) trong khi KQKD Q3 của các ngân hàng khả quan, VN-Index tuần qua chịu áp lực điều chỉnh lớn sau khi thất bại trong việc thử thách lại vùng 1,000. KQKD Q3 tính tới thời điểm hiện tại vẫn chưa mang tới những tác động rõ rệt (trừ nhóm ngành ngân hàng) lên thị trường. NĐT dường như đang thận trọng và chờ đợi bức tranh tổng quát hơn về kết quả của các doanh nghiệp.

Chúng tôi duy trì quan điểm rằng KQKD Q3 sẽ khó là yếu tố mạnh để kéo thị trường vượt qua mốc 1,000. Tuy nhiên, với điều kiện ngoại biên tương đối thuận lợi như hiện tại, rủi ro điều chỉnh sâu sẽ được giảm bớt.

**TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG**

**Cán cân thương mại trong tháng 9 thặng dư 1.61 tỷ USD, theo số liệu mới được công bố từ Tổng cục Hải Quan.** Lũy kế đến hết tháng 9/2019, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 194.65 tỷ USD, +8.4% YoY; nhập khẩu tương ứng đạt trên 187.5 tỷ USD, +8.4%. Cán cân thương mại hàng hóa ghi nhận xuất siêu gần 7.15 tỷ USD, gần tương đương với mức của cả năm 2018.

Xuất khẩu trong tháng 9 tiếp tục xu hướng tăng với tổng kim ngạch đạt 23.36 tỷ USD, +7.1% YoY, chủ yếu nhờ vào nhóm hàng điện thoại và linh kiện với giá trị xuất khẩu đạt 5.4 tỷ USD.

Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu 8 tháng của khu vực kinh tế trong nước đạt 28% YoY, cao hơn nhiều tốc độ tăng của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (5%) và tỷ trọng của khu vực kinh tế trong nước tiếp tục xu hướng tăng lên, chiếm 30.6% tổng kim ngạch xuất khẩu (cùng kỳ năm trước là 28%). Tuy nhiên, phân tích dữ liệu xuất khẩu cho thấy căng thẳng thương mại Mỹ - Trung ảnh hưởng đến dòng chảy thương mại và hiện đã có tác động tiêu cực đến Việt Nam.

**KBSV RESEARCH**

**Lê Anh Tùng**

Chuyên viên phân tích thị trường

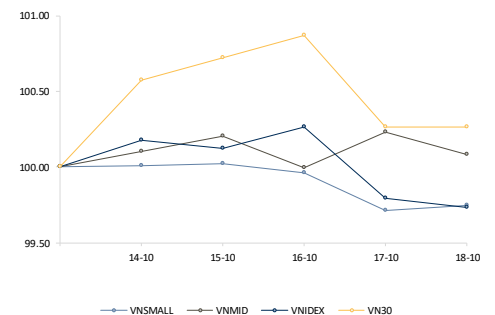
[tungla@kbsec.com.vn](mailto:tungla@kbsec.com.vn)

**Diễn biến thị trường trong tuần**

	VNIndex	HNXIndex
Điểm số	989.2	105.48
Thay đổi (%)	-0.27%	0.21%
Tăng/giảm	144/193	120/100
KLGD (triệu CP)/phiên	922.81	141.36
GTGD (tỷ VNĐ)/phiên	18,898.50	1,854.18
Thay đổi (%)	0%	5%

Nguồn: FinnPro, KBSV

**Biến động theo nhóm cổ phiếu**



Nguồn: FinnPro, KBSV

**Tâm điểm nhóm ngành trong tuần**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Containers & Đóng gói	7.90%	INN, SVI, MCP, SDG...
Vận tải hành khách & Du lịch	5.20%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Thực phẩm	2.10%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Sản xuất ô tô	2.10%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	1.90%	GMD, PHP, DL1, AST...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-2.30%	PVS, PVD, PVB, PVC...
Nhựa, cao su & sợi	-2.30%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Máy công nghiệp	-2.50%	REE, SRF, CTB, L10...
Vật liệu xây dựng & Nội thất	-2.70%	VCS, HT1, BMP, PTB...
Khách sạn	-4.60%	VNG, OCH, SGH, DAH...

Nguồn: FinnPro, KBSV

**Tâm điểm nhóm ngành trong tháng**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Đồ uống & giải khát	4.50%	VCF, NAF, SCD, CTP...
Tài chính đặc biệt	4.30%	IBC, OGC, FIT, BCG...
Ngân hàng	4.20%	VCB, BID, CTG, MBB...
Vận tải hành khách & Du lịch	4.00%	VNS, SKG, TCT, HOT...
Sản xuất ô tô	3.80%	TCH, SVC, CTF, HHS...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Khai khoáng	-4.20%	KSB, HGM, BMC, DHM...
Sản xuất bia	-4.80%	SAB, BHN, HAD, HAT...
Vận tải Thủy	-4.80%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Thép và sản phẩm thép	-5.40%	HPG, HSG, DTL, VIS...
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	-7.20%	PVS, PVD, PVB, PVC...

Nguồn: FinnPro, KBSV

Tăng trưởng xuất khẩu của tất cả các nhóm ngành chính đều đang có xu hướng chậm lại, trong đó nông sản và thủy sản là 2 đối tượng bị chịu ảnh hưởng nặng nề nhất. Về nhập khẩu hàng hóa, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 9 ước tính đạt 21.75 tỷ USD, +11.6% YoY và tăng trưởng các nhóm ngành có xu hướng giảm nhẹ so với tháng 8.

**Giá gạo 5% tấm Việt Nam xuất khẩu tăng lên mức cao nhất trong vòng 2 tháng nay – đạt khoảng USD 360/tấn khi nhu cầu từ người mua từ châu Phi tăng lên.** Dữ liệu sơ bộ từ Cảng Sài Gòn cho thấy ít nhất 70,600 tấn gạo dự kiến sẽ được bốc dỡ tại các cảng của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian từ ngày 1 đến 20/10, với phần lớn chuyển đi Tây Phi và Malaysia.

Một tin tích cực khác cho ngành xuất khẩu lúa gạo là vào ngày 11/10/2019, Bộ Nông nghiệp Philippines (DA) đã ra thông báo công khai chấm dứt điều tra sơ bộ về việc áp dụng biện pháp tự vệ toàn cầu đối với sản phẩm gạo nhập khẩu vào Philippines, theo thông tin từ Bộ Công thương. Như vậy, việc Philippines chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng gạo sẽ tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Việt Nam, trong thời gian trước mắt, có thể tiếp tục xuất khẩu gạo sang Philippines theo cơ chế hiện hành của Philippines.

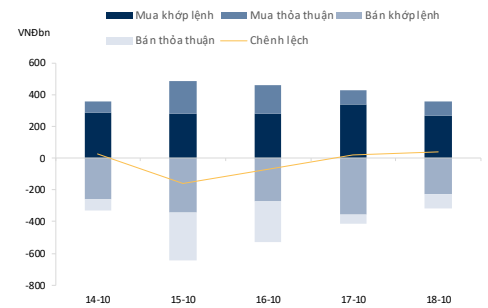
Thông tin từ Tổng cục Hải Quan cho biết trong 9 tháng đầu năm 2019, xuất khẩu gạo ước đạt 5.2 triệu tấn, trị giá 2.24 tỷ USD, tăng 5.9% về lượng nhưng giảm 9.8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, Philippines đứng vị trí thứ nhất về thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam, chiếm 36.1% thị phần, tăng gấp 2.9 lần về lượng và gấp 2.6 lần về giá trị so với cùng kỳ năm 2018.

**Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết, trong 10 ngày đầu tháng 10/2019, giá lợn hơi trên cả nước liên tục tăng mạnh với mức tăng từ 6,000 – 13,000 đồng/kg, so với cuối tháng 9/2019.** Cụ thể, giá lợn hơi tại khu vực miền Bắc dao động ở mức 60,000 – 64,000 đồng/kg. Tại các tỉnh Bắc Giang, Hà Nội, Thái Nguyên, Ninh Bình, giá lợn hơi dao động trong khoảng 58.000 - 59.000 đồng/kg. Tại công ty chăn nuôi lợn CP miền Bắc, giá lợn hơi tiếp tục được điều chỉnh tăng lên 61.500 đồng/kg. Trong khi đó, tại thị trường miền Nam, giá lợn hơi từ công ty CP miền Nam tăng lên 56,000 – 56,500 đồng/kg. Bên cạnh đó, cùng đà tăng với thịt lợn, giá thịt bò tại thị trường cũng trên đà tăng khoảng 15% so với 1 tháng trước đó.

Cục Xuất nhập khẩu cho rằng nguyên nhân giá lợn hơi tăng mạnh trong thời gian qua là do ảnh hưởng của dịch tả châu Phi nên nguồn cung mặt hàng thịt lợn giảm mạnh. Trong khi, nhu cầu đối với các mặt hàng thực phẩm, nguyên vật liệu cuối năm tăng nên thị trường khá sôi động. Cục Xuất nhập khẩu dự báo giá lợn hơi sẽ tiếp tục tăng lên mức cao, nhất là những tháng cuối năm do dịch tả lợn châu Phi vẫn không ngừng bùng phát ở nhiều nơi, số lượng tiêu hủy ngày một nhiều, tổng đàn lợn bị giảm mạnh, trong khi người chăn nuôi không dám tái đàn.

Với việc giá thịt lợn tăng mạnh (khoảng 20% so với tháng trước), chỉ số CPI trong tháng 10 theo chúng tôi dự báo sẽ tăng mạnh. Chúng tôi ước tính CPI tháng 10 sẽ ở mức 0.5% MoM và CPI bình quân 10 tháng là 2.46%.

## Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

## Top CP giao dịch bởi khối ngoại

Top mã mua ròng	GT mua ròng (triệu VND)
VNM	91,527
VCB	83,563
E1FVN30	60,706

Top mã bán ròng	GT bán ròng (triệu VND)
VIC	176,916
VRE	86,646
VHM	66,383

Nguồn: Bloomberg, KBSV

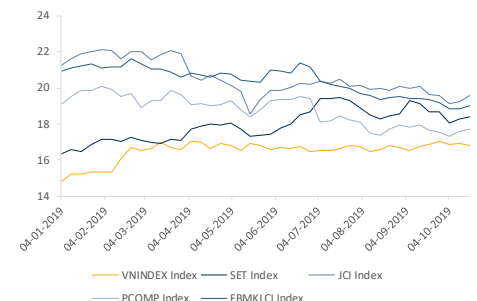
## Top CP tác động đến thị trường

Top mã diễn biến tích cực nhất	Điểm số
VNM	2.31
TCB	0.83
CTG	0.49

Top mã diễn biến tiêu cực nhất	Điểm số
VHM	-1.38
SAB	-1.06
VIC	-0.99

Nguồn: Bloomberg, KBSV

## So sánh tương quan P/E



Nguồn: Bloomberg, KBSV

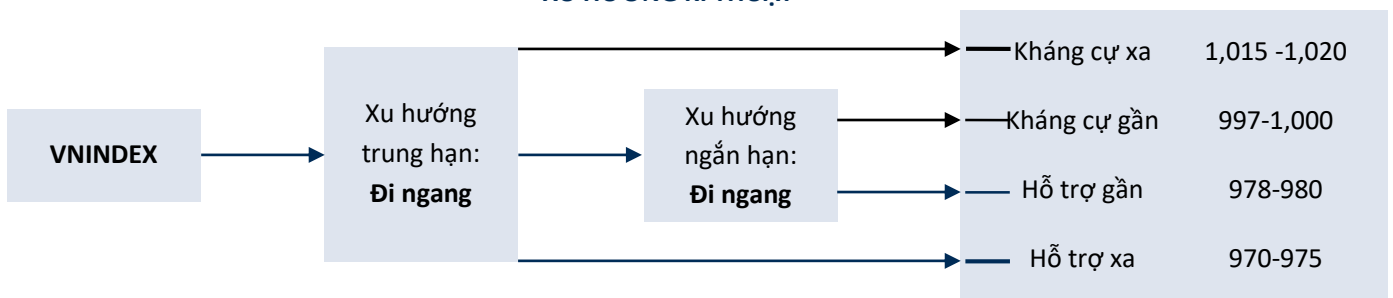
## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tuần qua đã thất bại khi thử thách vùng kháng cự 995-997 trước khi đảo chiều và quay xuống đóng cửa tại sát đường SMA20. Đây cũng chính là điểm giữa của dải Bollinger vốn đang thắt hẹp và đi ngang trên khung ngày. Bên cạnh đó, các chỉ số động lượng như RSI, MACD và Stochastics cũng đang vận động ở quanh các ngưỡng trung bình.

Mặc dù các tín hiệu kỹ thuật đang khá trung tính, nhưng sau nỗ lực vượt cận trên của dải đi ngang không thành công, VN-Index đang đứng trước khả năng sẽ quay xuống test lại cận dưới tại quanh 975-980 điểm. Thêm vào đó, theo quan sát của chúng tôi, nhóm cổ phiếu dẫn dắt nhịp tăng vừa qua, bao gồm các mã ngân hàng và nhóm cổ phiếu kín room ngoại, đa số đều đang test 1 vùng kháng cự trên khung tháng. Nhịp điều chỉnh trong tuần đầu tháng 10 chưa đủ dài để tạo các nền tảng tích lũy bền vững. Vì vậy, nhiều khả năng nhóm cổ phiếu này cũng sẽ cần thêm thời gian điều chỉnh và từ đó có thể gây áp lực cho thị trường chung.

Sau khi bán giảm tỷ trọng trong nhịp trước, NĐT được khuyến nghị có thể cân nhắc mở lại một phần vị thế ngắn hạn khi thị trường điều chỉnh về vùng hỗ trợ gần đã đề cập.

### XU HƯỚNG KỸ THUẬT



## KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

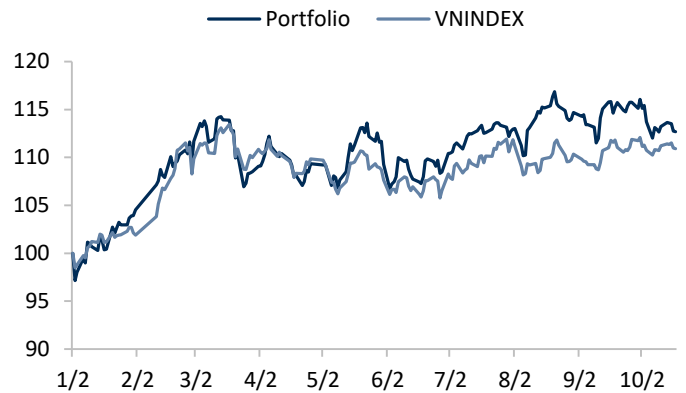
### Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

### So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
MSN	10/11/2019	76	-1.3%	-1.3%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML).</li> <li>- Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019.</li> <li>- Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số.</li> <li>- Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.</li> </ul>
MWG	8/9/2019	122.9	0.0%	8.8%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính.</li> <li>- Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm.</li> <li>- Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy</li> </ul>

					<p>mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</p>
NLG	6/3/2019	28.7	0.0%	6.1%	<p>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</p> <p>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</p>
BVH	5/6/2019	71.4	0.1%	-2.1%	<p>- Giải tỏa gánh nặng dự phòng toán học. Chính phủ mới đây đã ban hành Thông tư 1/2019/TT-BTC cho phép các công ty bảo hiểm nhân thọ áp dụng mức chiết khấu ít thận trọng hơn đối với dự phòng. Thông tư được ban hành trong tháng 1 và có hiệu lực từ ngày 16/02. Động thái này dự kiến sẽ giảm nợ phải trả và tăng giá trị sổ sách, qua đó giúp giảm tỷ lệ PB báo cáo của BVH.</p> <p>- Duy trì lợi thế cạnh tranh nhờ tiếp tục tập trung vào mở rộng mạng lưới đại lý thay vì kênh bancassurance. Chiến lược này khác với chiến lược của các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài là đẩy mạnh các thương vụ bancassurance độc quyền dài hạn.</p> <p>- Hơn 12 triệu cổ phiếu ESOP được giải tỏa đầu tháng 5/2019 khiến nguồn cung tăng mạnh tác động tiêu cực đến diễn biến giá cổ phiếu, giúp giá BVH về mặt bằng hấp dẫn hơn</p>
PNJ	3/22/2019	82.4	-0.4%	9.3%	<p>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</p> <p>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</p> <p>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</p>
MBB	12/18/2018	23	-0.9%	13.3%	<p>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm</p>

phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.

- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời  $\xi$  MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động

- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)

- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.

- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m<sup>3</sup>/ngày tại 4 nhà máy nước.

-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.

-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.

-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng

REE	10/11/2018	36.75	0.7%	12.4%
-----	------------	-------	------	-------

FPT	9/6/2018	57.1	0.7%	55.6%
-----	----------	------	------	-------

					trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực
GMD	8/22/2018	26.4	0.4%	9.1%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</li> <li>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</li> <li>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</li> </ul>
PVS	8/15/2018	18.5	0.0%	7.6%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</li> <li>- Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</li> <li>- Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</li> </ul>



## KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

### CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

#### Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

#### Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

#### Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

#### Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

### LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: [ccc@kbsec.com.vn](mailto:ccc@kbsec.com.vn)

Website: [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)